



Ung dung Big Data: Truyền dữ liệu trong thời gian thực_ Nhóm 02

[Nhà của tôi](#) / [Các khoá học của tôi](#) / [BDAS436177_23_1_02](#) / [Day 2: Transporting the data](#) / [Bài tập tại lớp](#)

Thời gian còn lại 0:02:44

Câu hỏi 1

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Trạng thái toàn cục nhất quán có thể hiểu là?

- ☐ a. Trạng thái hệ thống lấy trạng thái một nút làm đại diện.
- ☐ b. Trạng thái ban đầu của toàn hệ thống.
- ☐ c. Trạng thái toàn hệ thống sau khi đã khôi phục từ checkpoints.
- ☒ d. Trạng thái toàn hệ thống có tính khả thi nếu không có lỗi.

[Clear my choice](#)

Câu hỏi 2

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Hiện tượng nào sau đây thuộc nhóm lỗi response failure?

- ☒ a. Hệ thống không phản hồi ACK sau khi nhận gói tin.
- ☐ b. Tất cả đều sai.
- ☐ c. Gói tin bị mất hoàn toàn trong khi gửi.
- ☐ d. Gói tin bị mất một phần khi đến nơi.

[Clear my choice](#)

Câu hỏi 3

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Hiện tượng nào sau đây thuộc nhóm lỗi omission?

- ☐ a. Phía máy khách hết thời gian đợi tiếp nhận gói tin.
- ☐ b. Nút trong hệ thống bị tấn công và mở cổng hậu.
- ☒ c. Gói tin bị mất hoàn toàn trong khi gửi.
- ☐ d. Gói tin không phải từ producer phù hợp.

[Clear my choice](#)

Câu hỏi 4

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Đây là phương pháp kháng lỗi cho tăng thu thập dữ liệu?

- ☒ a. Logging
- ☐ b. Imaging
- ☐ c. Clone
- ☐ d. Recovery

[Clear my choice](#)

Câu hỏi 5

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Đây là đặc trưng của phương pháp incremental checkpointing?

- ☐ a. Encryption
- ☐ b. Replication
- ☐ c. RAID
- ☒ d. Deduplication

[Clear my choice](#)

Câu hỏi 6

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Đâu là vấn đề của phương pháp incremental checkpointing?

- ☐ a. Khôi phục chậm so với phương pháp khác
- ☐ b. Cấu hình phức tạp
- ☒ c. Xung đột hash
- ☐ d. Chi phí ổ lưu trữ cao

Clear my choice

Câu hỏi 7

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Nếu một nút trong hệ thống bị lỗi thì ...

- ☐ a. Khôi phục nút bị lỗi sao cho trạng thái toàn cục nhất quán.
- ☐ b. Khôi phục nút bị lỗi sao cho trạng thái nút đó nhất quán.
- ☐ c. Khôi phục toàn bộ hệ thống sao cho trạng thái nút bị lỗi trước đó nhất quán.
- ☒ d. Khôi phục toàn bộ hệ thống sao cho trạng thái toàn cục nhất quán.

Clear my choice

Câu hỏi 8

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Trong logging, thuật ngữ tiếng Anh nào ám chỉ việc gửi lại gói tin?

- ☐ a. Repeat
- ☐ b. Recreate
- ☐ c. Resend
- ☒ d. Replay

Clear my choice

Câu hỏi 9

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Trong receiver-based message logging ở tầng thu thập, nút lưu trữ dài hạn nhận gói tin từ?

- ☐ a. Nút logic
- ☐ b. Nút producer
- ☒ c. Nút logger
- ☐ d. Nút broker

Clear my choice**Câu hỏi 10**

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Mô tả nào sau đây khớp với sender-based message logging?

- ☒ a. Gói tin được lưu ngay trước khi gửi.
- ☐ b. Gói tin được lưu ngay sau khi nhận.
- ☐ c. Gói tin được lưu ngay trước khi xử lý.
- ☐ d. Tất cả đều sai.

Clear my choice**Câu hỏi 11**

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Tầng hàng đợi gói tin giúp ...

- ☐ a. Giám sát gói tin.
- ☐ b. Bảo mật chuỗi gói tin.
- ☒ c. Phân phối gói tin.
- ☐ d. Hạn chế mất gói tin.

Clear my choice

Câu hỏi 12

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Nếu một gói tin có thể bị mất và không bao giờ có thể nhận bởi consumer thì đó là kiểu đảm bảo gì?

- ☒ a. At most once
- ☐ b. Once
- ☐ c. Exactly once
- ☐ d. At least once

[Clear my choice](#)**Câu hỏi 13**

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Kiểu đảm bảo nào dưới đây có độ phức tạp thấp nhất?

- ☐ a. Once
- ☐ b. At most once
- ☒ c. Exactly once
- ☐ d. At least once

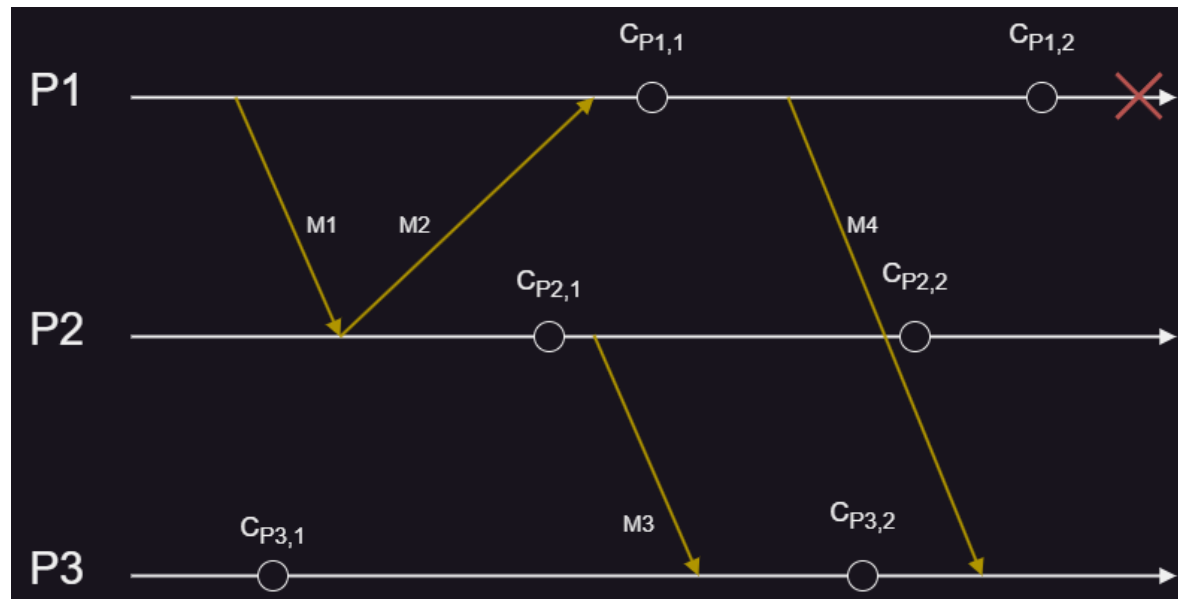
[Clear my choice](#)

Câu hỏi 14

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Cho biểu đồ thể hiện quá trình trao đổi gói tin giữa các tiến trình như sau. Trong trường hợp một trong các hệ thống bị lỗi tại X đỏ, tập checkpoint nào sau đây khiến trạng thái toàn cục KHÔNG nhất quán?



- ☐ a. {CP1,1, CP2,2, CP3,2}
- ☐ b. {CP1,2, CP2,2, CP3,2}
- ☒ c. Tất cả đều sai
- ☐ d. {CP1,1, CP2,1, CP3,1}

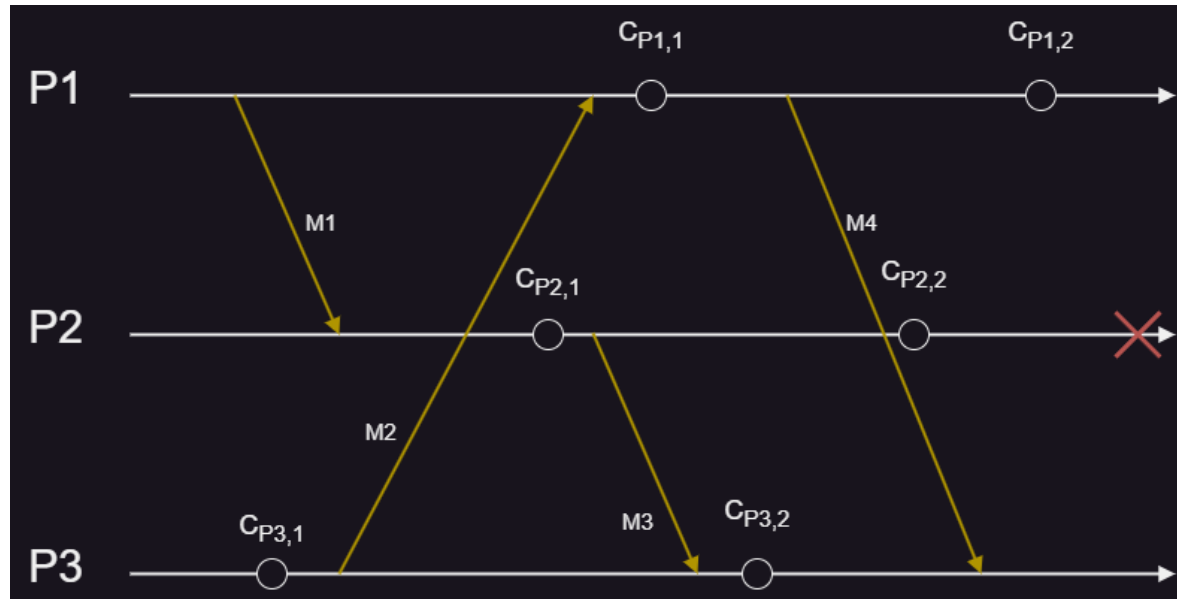
[Clear my choice](#)

Câu hỏi 15

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Cho biểu đồ thể hiện quá trình trao đổi gói tin giữa các tiến trình như sau. Trạng thái toàn cục tại thời điểm checkpoint CP3,2 được khởi tạo là?



- ☐ a. Nhận M1, nhận M2, gửi M3, gửi M4.
- ☐ b. Tất cả đều sai.
- ☒ c. Nhận M1, nhận M2, nhận M3.
- ☐ d. Nhận M1, nhận M2, nhận M3, gửi M4.

Clear my choice

Câu hỏi 16

Chưa trả lời

Đạt điểm 0,63

Để đảm bảo gói tin đi ra khỏi mạng nội bộ mà không bị đọc trộm, ta dùng phương pháp bảo mật nào?

- ☒ a. Mã hóa kết nối
- ☐ b. Tất cả đều sai
- ☐ c. Phân quyền
- ☐ d. Xác thực

Clear my choice

◀ Slides

Chuyển tới...